

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

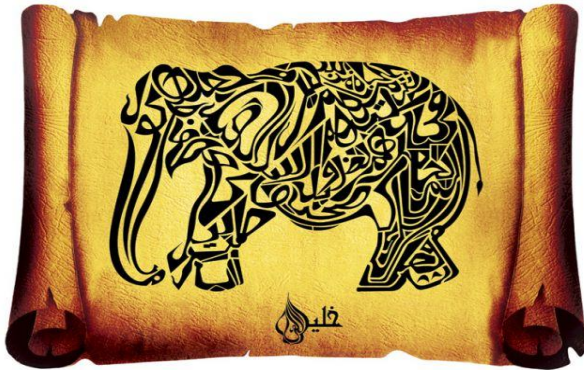
سورة الفيل

SURAH AL-FIL 105

(CON VOI)

Mặc khải tại Makkah

﴿٥﴾



بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung.

أَلَمْ تَرَ كَيْفَ فَعَلَ رَبُّكَ بِأَصْحَابِ الْفِيلِ (١)

1- Há Người không thấy Rabb của Người đã đối phó với đoàn quân cưỡi Voi (của Abrahah Al-Ashram định tiêu diệt Ka'bah) như thế nào ư?

أَلَمْ يَجْعَلْ كَيْدَهُمْ فِي تَضْلِيلٍ (٢)

2- Há Ngài đã không phá hỏng kế hoạch của bọn chúng hay sao?

وَأَرْسَلَ عَلَيْهِمْ طَيْرًا أَبَابِيلَ (٣)

3- Và phái chim bay từng đàn đến tiêu diệt chúng?

تَرْمِيهِمْ بِحِجَارَةٍ مِنْ سِجِّيلٍ (٤)

4- Đánh chúng bằng đá Sijjil (đất sét nung).

فَجَعَلَهُمْ كَعَصْفٍ مَأْكُولٍ (٥)

5- Bởi thế, làm cho chúng (chết) như cọng rạ (sau mùa gặt).

TAFSIR – SỰ DIỄN GIẢI

Đây là một trong những đặc ân mà Allah (ﷻ) đã làm cho người dân Quraysh. Ngài (ﷻ) đã cứu họ và Ngôi đền Ka'bah thoát khỏi sự tàn phá hủy diệt của Đoàn quân Cưỡi Voi. Allah (ﷻ) đã tàn phá chúng, phá hỏng kế hoạch, những nỗ lực của bọn chúng, và đánh đuổi chúng phải tháo chạy trở về đất nước của chúng.

Chúng là những người Thiên chúa giáo, và tôn giáo của chúng rất gần với Tôn Giáo Chân Chính (Islam) hơn là sự sùng bái và tôn thờ các bực tượng của người Quraysh. Tuy nhiên, đây cũng là một chủ định về một dấu hiệu và cũng như là sự chuẩn bị cho sự xuất hiện của Thiên sứ của Allah (ﷻ). Quả thực, Thiên sứ Muhammad (ﷺ) đã được sinh ra vào năm đó.

Vì thế, ngôn ngữ của vận mệnh đã nói như sau: “TA giúp các người, hồi người dân Quraysh, không phải bởi vì địa vị (thân thế) của các người hơn người Ê-ti-ô-pi (Abyssisians). TA chỉ giúp các người trong việc bảo vệ Ngôi đền Ka'bah, cái mà TA sẽ vinh danh, ca ngợi và tôn kính qua việc gửi đến một Vị Thiên Sứ không biết chữ, Muhammad (ﷺ), Vị Thiên Sứ Cuối Cùng trong tất cả những Vị Thiên Sứ mà TA đã gửi đến trước đây.”

*. Tóm Lược Câu Chuyện Về Đoàn Quân Cưỡi Voi:

Nó được thuật lại trong câu chuyện của Người dân của **Mương Hào** rằng Dhu Nuwas, vị vua cuối cùng của Himyar, là một người thờ đa thần, và cũng là người đã ra lệnh giết chết Người dân của **Mương Hào**. Họ là những người Thiên chúa giáo với số lượng khoảng 20 ngàn người. Không một ai trong họ trốn thoát được, ngoại trừ một người đàn ông có tên là Daws Dhu Thalaban. Y thoát nạn và chạy trốn đến Ash-Sham tìm kiếm sự bảo vệ của Ceasar, Hoàng đế của Ash-Sham, cũng là một người Thiên chúa giáo.

Ceasar đã gửi bức thư cho An-Najashi, vua của Ê-ti-ô-pi, một quốc gia thân thiết và gần gũi với đất nước của Daws Dhu Thalaban. Sau khi nhận được bức thư của Ceasar thì An-Najashi liền phái hai Thống đốc là Aryat và Abrahah bin As-Sabah Abu Yaksum cùng với đoàn quân hùng hậu xuất quân hậu thuẫn Daws Dhu Thalaban tiến đánh chiếm lại Yemen. Đoàn quân tiến công vào Yemen, lùng sục từng ngôi nhà truy tìm vị vua của Himyar (Dhu Nuwas). Họ tìm thấy, bắt sống Dhu Nuwas và đem y chết dưới biển.

Từ đó, người Ê-ti-ô-pi được tự do cai quản Yemen với hai Thủ hiến là Aryat và Abrahah bin As-Sabah Abu Yaksum. Tuy nhiên, hai Thủ hiến này đã không đồng thuận với nhau trong một số vấn đề và tấn công chống đối lẫn nhau cho đến khi một trong hai người đã nói với nhau như sau: “Không cần thiết phải để hai đội quân của chúng ta phải chiến đấu và giết chết lẫn nhau. Giữa hai chúng ta hãy tự giao đấu với nhau, nếu người nào giành chiến thắng thì sẽ trở thành Người cai quản Yemen.”

Họ chấp thuận sự thách đấu và thực hiện giao ước. Đằng sau lưng mỗi người là một vương quốc (nhằm ngăn cản người đối địch bỏ chạy). Aryat thắng thế và dùng thanh gươm của ông đâm, chẻ mũi, mồm và chém lên mặt của Abrahah. Tuy nhiên, lúc đó thì Atawdah là Linh hộ vệ của Abrahah bất ngờ lao ra tấn công Aryat và giết chết ông. Abrahah mình đầy thương tích trở về Yemen, và được chữa lành các vết thương. Từ đó, Abrahah trở thành Thủ hiến và Thủ lĩnh tối cao của Quân đội Abyssinian tại Yemen.

Về sau thì vị vua của Abyssinia là An-Najashi biết được và đã gửi thư trách mắng Abrahah về những gì đã xảy ra giữa Abrahah và Aryat. An-Najashi cảnh báo Abrahah rằng ông sẽ tiến đánh và giẫm xéo lên đất Yemen và sẽ cắt đứt chùm tóc trên trán của Abrahah. Nhận được hung tin đó, Abrahah liền tức tốc biệt phái một sứ giả mang thật nhiều quà tặng đắt giá cùng với một bao tải chứa đầy đất của Yemen và một nắm tóc cắt từ đầu của ông gửi tặng An-Najashi với mục đích dỗ dành, tâng bốc, và lấy lòng An-Najashi. Trong lá thư gửi cho An-Najashi, Abrahah đã viết như sau: ***“Hãy để Đức vua bước trên mảnh đất này và hoàn thành lời thề của Ngài, và đây là nắm tóc trên đầu của tôi kính dâng đến Ngài.”***

Khi An-Najashi nhận được lá thư và các món quà đắt giá của Abrahah thì ông cảm thấy rất hài lòng và ban cho Abrahah sự ân xá của ông.

Sau đó, Abrahah đã viết một lá thư gửi đến An-Najashi nói rằng ông sẽ xây tặng An-Najashi một nhà thờ tại Yemen khác lạ với tất cả các nhà thờ được xây dựng trước đây. Abrahah tiến hành xây dựng một nhà thờ cao lớn tại San'a', trang hoàng và trạm trổ rất đẹp. Người Ả-rập gọi nó là Al-Qullays do bởi chiều cao của nó, và nếu một ai nhìn lên nó thì cái mũ của y sẽ bị rớt xuống do bởi nghiêng đầu về phía sau ngược nhìn lên.

Lúc đó, Abrahah cũng tiến hành loan báo, mời gọi và ép buộc người Ả-rập phải hành hương đến nhà thờ tráng lệ này giống như cách mà họ đã hành hương đến

Ngôi đền Ka'bah tại Makkah. Tuy nhiên, điều này đã bị từ chối thẳng thừng từ các bộ lạc Ả-rập; chẳng hạn như: bộ lạc Adnan và bộ lạc Qahtan.

Người Quraysh đã tức điên lên vì điều này và khiến cho một người trong họ quyết định du hành đến và đi vào nhà thờ vào trong một đêm tối. Y thử cầu nguyện và tìm kiếm sự cứu rỗi trong nhà thờ nhưng phải tháo chạy vì khiếp sợ (như là trốn tránh một người nào đó). Những người trông coi nhà thờ nhìn thấy thể liền báo cáo đến vị vua của họ rằng: *“Có một người Quraysh đã làm điều xấu xa cùng với sự tức giận lên Ngôi đền, nơi mà Ngài đã chỉ định phải dâng lễ nguyện và thực thi nghĩa vụ hành hương.”*

Khi nghe những lời trình báo như thế thì Abrahah vô cùng tức giận và thề rằng sẽ tấn công và hủy diệt Makkah (Ngôi đền Ka'bah) bằng từng viên đá một.

Ông Mutaqil bin Sulayman kể lại rằng có một nhóm người Quraysh trẻ tuổi đi vào nhà thờ và đã phát hỏa đốt nhà thờ vào một ngày gió lớn. Nhà thờ bén lửa bị cháy rụi và đổ sập xuống nền đất. Vì thế nên Abrahah đã đích thân dẫn một đoàn quân vô cùng hùng hậu rằng không một đoàn quân nào có thể ngăn cản được y thực hiện sứ mệnh trả thù người Quraysh.

Abrahah mang theo một con voi có thân hình to lớn và lúc đó thì chưa một ai đã được nhìn thấy con voi to lớn như thế. Con voi này được gọi là **Mahmud** do vị vua của Abyssinia, An-Najashi gửi tặng với mục đích sử dụng cho cuộc viễn chinh này.

Ngoài ra, cũng có ý kiến cho rằng ngoài con voi Mahmud thì Abrahah còn mang theo 8 con voi khác nữa. Ý kiến khác thì cho rằng Abrahah mang theo tất cả tổng cộng là 12 con voi bao gồm cả con voi Mahmud. Allah (ﷻ) là Đấng Thông Lãm và Am Tường mọi việc.

Kế hoạch của họ là dùng con voi lớn Mahmud để tàn phá hủy diệt Ka'bah. Theo kế hoạch là họ sẽ cột một đầu các sợi xích vào các trụ cột của Ka'bah và đầu còn lại thì sẽ quấn quanh cổ của con voi. Sau đó, họ sẽ điều khiển cho con voi kéo giật sợi xích nhằm cùng một lúc kéo sập các bức tường của Ka'bah.

Khi người Ả-rập nhận được hung tin về sự tiến công đánh phá của Abrahah thì họ liền liên tưởng đến một thảm họa vô cùng nghiêm trọng sắp đổ ập lên đầu của họ. Vì thế, họ coi việc chiến đấu chống lại Abrahah nhằm bảo vệ Ka'bah là một

nhiệm vụ bắt buộc đối với họ. Lúc đó, có một người đàn ông quý phái nhất của Yemen và là vị lãnh đạo cao nhất trong những vị lãnh đạo của họ, có tên là Dhu Nafr đã tuyên phong đứng ra đối mặt chống lại Abrahah.

Dhu Nafr kêu gọi người dân của ông và những người Ả-rập cùng tham chiến chống lại Abrahah và chiến đấu bảo vệ Ngôi đền Ka'bah. Ông kêu gọi mọi người hợp sức ngăn cản kế hoạch của Abrahah. Có rất đông người hưởng ứng lời kêu gọi của ông, và tham chiến chống lại Abrahah. Nhưng họ đã bị bại trận trước đoàn quân hùng mạnh của Abrahah.

Đây là Ý Muốn của Allah (ﷻ) và cũng là Ý Định của Ngài (ﷻ) nhằm vinh danh và tôn kính Ngôi đền Ka'bah.

Đoàn quân của Abrahah tiếp tục hành quân cho đến khi đi vào vùng đất Khatham, nơi mà đoàn quân tiếp giáp với Nufayl bin Habib Al-Kath`ami cùng với người dân của ông thuộc bộ lạc Shahrani và Nahis. Họ đã chiến đấu kiên cường chống lại Abrahah, nhưng đoàn quân Abrahah quá hùng mạnh và đã đánh bại họ, và Nufayl bin Habib bị bắt sống. Lúc đầu, Abrahah định giết chết Nufayl bin Habib, nhưng ông đã ân xá cho Nufayl bin Habib và sử dụng Nufayl bin Habib như là một người dẫn đường cho y hành quân đến **Al-Hijaz**.

Khi đoàn quân của Abrahah đi đến vùng đất At-Ta'if thì người dân của Thaqif liền đến gặp Abrahah. Họ tìm cách lấy lòng và làm hài lòng Abrahah, bởi vì họ lo sợ cho nơi thờ phụng của họ, gọi là Al-Lat cũng sẽ bị Abrahah tàn phá. Abrahah ân xá và đối xử tốt với họ. Vì thế, họ đã cử một người có tên là Abu Righal tháp tùng Abrahah như là một người dẫn đường.

Khi đoàn quân của Abrahah hành quân đến một nơi gần Makkah gọi là Al-Mughammas thì họ dừng lại và đóng quân ở đó. Abrahah mệnh lệnh cho một nhóm binh lính của y đi đánh cướp những con lạc đà và nhiều loài gia súc khác của người Makkah đang ăn cỏ gần đó; trong đó bao gồm cả khoảng 200 con lạc đà của ông **Abdul-Muttalib**. Chỉ huy của nhóm binh lính đi đánh cướp lần này là một người đàn ông có tên gọi là Al-Aswad bin Mafsud.

Theo lời kể lại của ông Ibn Ishaq (ﷺ) thì một số người Ả-rập thường hay chế nhạo Al-Aswad bin Mafsud về sự diễn kịch của y trong tình tiết lịch sử này. Sau đó, Abrahah đã mệnh lệnh một Sứ thần có tên là Hanatah Al-Himyari đi vào Makkah với sứ mệnh là phải mang đầu của người lãnh đạo cao nhất của bộ lạc

Quraysh về cho y. Abrahah cũng đã mệnh lệnh cho Sứ thần báo cho lãnh đạo của người Quraysh rằng y sẽ không đánh hay giết chết bất cứ người dân Makkah nào, ngoại trừ chỉ khi ai đó tìm cách ngăn cản y tàn phá Ngôi đền Ka'bah mà thôi.

Hanatah đi vào Thánh địa Makkah và được đưa đến gặp ông **Abdul-Muttalib bin Hashim**, và Hanatah đã nói cho ông **Abdul-Muttalib bin Hashim** biết về thông điệp của Abrahah. Ông **Abdul-Muttalib bin Hashim** đã đáp như sau: “Nhân danh Allah! Chúng tôi không bao giờ mong muốn có chiến tranh với ông ta (Abrahah) và chúng tôi cũng không ở trong vị trí và tư thế sẵn sàng chiến đấu. Đây là Ngôi đền của Allah, và là ngôi nhà của Khalil của Ngài, Ibrahim. Và nếu như Ngài muốn ngăn cản ông ta tàn phá Thánh địa và Ngôi đền thì Ngài sẽ ngăn cản ông ta; bởi vì đây là Thánh địa và Ngôi đền của Ngài. Và nếu như Ngài để cho ông ta tiến đánh tàn phá nó; thì bởi Allah chúng tôi không có điều kiện và khả năng để bảo vệ nó tránh khỏi sự tàn phá của ông ta.”

Sau khi nghe ông **Abdul-Muttalib** nói như thế thì Hanatah đã nói với ông **Abdul-Muttalib** như sau: “*Hãy đi với ta đến gặp Abrahah*”. Ông **Abdul-Muttalib** nhận lời và đi cùng với Hanatah đến gặp Abrahah.

Khi Abrahah nhìn thấy ông **Abdul-Muttalib** thì liền cảm thấy có ấn tượng rất tốt với ông **Abdul-Muttalib**, bởi sự cường tráng, lịch lãm và vẻ đẹp trai của ông **Abdul-Muttalib**. Abrahah xuống ghế và đến ngồi cùng với ông **Abdul-Muttalib** trên một tấm thảm trải trên nền đất. Sau đó, Abrahah kêu người phiên dịch hỏi ông **Abdul-Muttalib** như sau: “*Ông cần điều gì?*”

Ông **Abdul-Muttalib** đã đáp lại với người phiên dịch rằng: “*Ta muốn Đức vua phải hoàn trả lại cho ta 200 con lạc mà Đức vua đã chiếm lấy.*”

Abrahah nói với người phiên dịch để nói lại với ông **Abdul-Muttalib** như sau: “*Ta có ấn tượng rất tốt với ông khi lần đầu ta nhìn thấy ông, nhưng bây giờ ta sẽ rút lại sự ấn tượng tốt đẹp đó sau khi ta nghe được những gì mà ông vừa nói với ta. Ông yêu cầu ta phải trả lại cho ông 200 con lạc đà mà ta đã chiếm lấy của ông và ông lại bỏ mặc vấn đề liên quan đến Ngôi đền là cơ sở thiết lập tôn giáo của ông và của tổ tiên của ông; và cũng là nơi mà ta đến để tàn phá nhưng ông lại không nói với ta về nó.*”

Ông **Abdul-Muttalib** nói với Abrahah như sau: “*Quả thực, ta là chủ nhân của những con lạc đà. Còn Ngôi đền thì nó sẽ có Đấng Chủ Tể của nó bảo vệ nó.*”

Abrahah nói: “*Không ai có thể ngăn cản được ta tàn phá nó.*”

Ông **Abdul-Muttalib** đáp: “*Vậy thì hãy tàn phá nó.*”

Ngoài ra, nó cũng được kể lại rằng có một số người lãnh đạo của người Ả-rập đã đi cùng với ông **Abdul-Muttalib** đến gặp Abrahah và họ đề nghị biếu tặng cho Abrahah một phần ba tài sản của bộ lạc Tihamah nếu như Abrahah rút khỏi Ngôi đền, nhưng Abrahah đã từ chối lời đề nghị đó và hoàn trả lại cho ông **Abdul-Muttalib** những con lạc đà của ông **Abdul-Muttalib**.

Sau đó thì ông **Abdul-Muttalib** trở về Makkah và ra lệnh cho người dân của ông phải nhanh chóng rời khỏi Makkah và đi trú ẩn trên các đỉnh núi lo sợ rằng đoàn quân của Abrahah sẽ vượt quá giới hạn và tấn công họ. Ông **Abdul-Muttalib** nắm lấy vòng tròn sắt của cánh cửa của Ka’bah và cùng với một số người Quraysh thỉnh cầu Allah ban cho họ sự chiến thắng trước Abrahah và đoàn quân của Abrahah: “*Đối với một người đàn ông thì không có vấn đề gì quan trọng hơn việc bảo vệ gia súc và tài sản của y. Vì thế, kính thưa Đấng Chủ Tể! Hãy bảo vệ tài sản của Ngài. Cây thánh giá và sự xảo quyệt của họ sẽ không chiến thắng được Sự Khôn Khéo của Ngài khi thời gian của buổi sáng đến.*”

Theo ông Ibn Ishaq (رضي الله عنه) kể lại rằng ông **Abdul-Muttalib** buông tay ra khỏi vòng tròn sắt của cánh cửa của Ka’bah và ông cùng với một số người Quraysh rời khỏi Makkah đi lên trên các đỉnh núi.

Ông Mutaqil bin Sulayman thuật lại rằng người Quraysh đã để lại 100 con lạc đà cột gần Ngôi đền Ka’bah với hy vọng rằng sẽ có một số binh sĩ trái phép chiếm lấy những con lạc đà đó, và vì thế Allah sẽ trừng phạt họ.

Khi buổi sáng đến, thì Abrahah bắt đầu chuẩn bị tiến công đánh vào Thánh địa Makkah. Ông ta chuẩn bị con voi Mahmud. Y điều khiển đoàn quân của y và hướng đầu của con voi Mahmud hướng về Ka’bah. Lúc đó, Nufayl bin Habib tiến đến đứng gần con voi, cầm lấy tai của con voi và nói: “*Hãy quỳ xuống, hỡi Mahmud! Hãy đổi hướng và quay thẳng trở về từ đâu mà ngươi đến. Quả thực, nhà ngươi đang ở trong Thánh địa của Allah.*”

Khi Nufayl bin Habib buông tai của con voi ra thì nó liền quỳ xuống, và sau đó thì ông rời đi và nhanh chóng chạy lên các đỉnh núi ẩn nấp.

Quân lính của Abrahah ra sức đánh con voi với ý định làm cho nó đứng lên; nhưng nó đã không chịu đứng lên. Họ dùng những cây búa, cây rìu đánh lên đầu nó, và họ cũng đã dùng cả những cái móc để kéo nó đứng lên; nhưng nó cũng không chịu đứng lên. Bí thế, họ đành xoay đầu của con voi hướng về Yemen thì con voi liền đứng lên và nhanh chóng bước đi. Họ xoay đầu của nó hướng về Ash-Sham thì nó cũng làm tương tự như hướng về Yemen. Và họ xoay đầu nó hướng về phía đông thì nó cũng làm tương tự. Khi họ xoay đầu nó hướng về Makkah thì nó liền quỳ xuống.

Sau đó, Allah (ﷻ) đã gửi một bầy chim nhìn giống như chim nhạn và chim diệc bay đến từ biển. Mỗi con mang ba hòn đá kích cỡ bằng hạt đậu xanh và hạt đậu lã; mỗi viên đá được quắp ở chân và một viên được ngậm mỏ của nó. Bất cứ người lính nào bị viên đá đó rơi trúng thì liền bị hủy diệt ngay tức khắc; tuy nhiên có một số binh lính may mắn sống sót vì không bị viên đá rơi trúng. Họ kinh hoàng tìm đường tháo chạy và gào thét tìm kiếm Nufayl chỉ đường cho họ tháo chạy. Tuy nhiên, lúc đó Nufayl đang cùng với những người Quraysh và người Ả-rập của Hijaz trú ẩn trên các đỉnh núi và quan sát con thỉnh nộ của Allah (ﷻ) giáng xuống đoàn quân cưỡi Voi.

Nufayl đã nói như sau: ***“Họ sẽ trốn chạy đi đâu khi Đấng Thượng Đế Đích Thực Duy Nhất là Đấng Truy Đuổi. Al-Ashram đã bị đánh bại và bại trận.”***

Ông Ibn Ishaq (رضي الله عنه) thuật lại rằng lúc đó Nufayl đã xướng ngâm những dòng thơ như sau:

“Các người đã không sống cùng với sự hỗ trợ nối tiếp mà chúng tôi đặc ân cho các người tất cả với một con mắt xoay vòng vào buổi sáng.

Nếu các người nhìn thấy, nhưng các người đã không nhìn thấy nó tại phía hòn đá che phủ ngọn núi mà chúng tôi đã nhìn thấy.

Sau đó, các người sẽ xin lỗi ta và tán dương việc làm của ta, và đừng gây đau buồn về những gì đã mất mát giữa chúng ta.

Ta tán dương Allah khi ta nhìn thấy bầy chim, và ta lo sợ rằng những hòn đá đó sẽ được ném xuống trúng chúng tôi.

Đoàn quân gào thét tìm kiếm Nufayl như là ta đang mắc nợ những người Abyssinians.”

Ông Ata' bin Yasar (رضي الله عنه) và một số người khác đã có nói rằng tất cả bọn họ đã không bị đánh trúng vào giờ trừng phạt. Một số quân lính và tướng lĩnh bị đánh trúng và ngay tức khắc bị hủy diệt, trong khi một số khác thì bị rút từng mảng thịt xuống đất trong lúc cố gắng tháo chạy. Abrahah là một trong những người bị rút từng mảng thịt xuống, và cuối cùng y đã chết tại vùng đất của Khatham.

Ông Ibn Ishaq (رضي الله عنه) nói rằng họ tháo chạy khỏi Makkah với thân trạng bị đánh toi tả, thừa chết thiếu sống và bị hủy diệt trên mỗi ngã đường tháo chạy, và tại mỗi giếng nước.

Thân thể của Abrahah đón đau bởi sự hủy diệt của các hòn đá. Quân lính của y phải khiêng vác y tháo chạy cùng với họ và các mảng thịt của y rơi rớt xuống từng mảng một trên đường tháo chạy cho đến khi họ về tới San`a'. Khi về tới San`a' thì cơ thể của y đã bị biến dạng như một chim con sơ sinh. Y đã không chết cho đến khi trái tim của y rơi rớt ra khỏi lồng ngực của y.

Ông Ibn Ishaq (رضي الله عنه) nói rằng khi Allah (ﷻ) gửi Muhammad (ﷺ) đến với Sứ mệnh Thiên sứ, một trong những điều mà Người (ﷺ) thường kể lại chi tiết cho người Quraysh nghe như là những hồng phúc mà Allah (ﷻ) đã đặc ân cho họ bằng sự hào phóng của Ngài (ﷻ), đó là sự bảo vệ của Ngài (ﷻ) dành cho họ nhằm thoát khỏi sự tấn công hủy diệt của người Abyssinians. Từ đó, người Quraysh được phép sinh sống yên bình và an toàn tại Thánh địa Makkah trong một thời gian.

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى:

﴿ أَلَمْ تَرَ كَيْفَ فَعَلَ رَبُّكَ بِأَصْحَابِ الْفِيلِ (١) أَلَمْ يَجْعَلْ كَيْدَهُمْ فِي تَضْلِيلٍ (٢) وَأَرْسَلَ عَلَيْهِمْ طَيْرًا أَبَابِيلَ (٣) تَرْمِيهِمْ بِحِجَارَةٍ مِنْ سِجِّيلٍ (٤) فَجَعَلَهُمْ كَعَصْفٍ مَأْكُولٍ (٥) ﴾ سورة الفيل : 1 - 5

((Há Người không thấy *Rabb* của Người đã đối phó với đoàn quân cưỡi Voi (của Abrahah Al-Ashram định tiêu diệt Ka'bah) như thế nào ư? Há Ngài đã không phá hỏng kế hoạch của bọn chúng hay sao? Và phái chim bay từng đàn đến tiêu diệt chúng? Đánh chúng bằng đá Sijjil (đất sét nung). Bởi thế, làm cho chúng (chết) như cọng rạ (sau mùa gặt).)) [Surah Al-Fil: 1 – 5]

Có nghĩa rằng Allah (ﷻ) không muốn thay đổi hoàn cảnh của họ, bởi vì Ngài (ﷻ) mong muốn điều tốt đẹp cho họ nếu như họ chấp nhận Ngài (ﷻ).

Ông Ibn Hisham (رضي الله عنه) đã nói như sau: “**Al-Ababil** - الأبايل ; có nghĩa là những nhóm, như người Ả-rập đã không nói về một con chim.”

Ông Ibn Hisham (رضي الله عنه) cũng đã nói như sau: “Còn về **As-Sijjil** - السجيل ; thì ông Yunus An-Nahwi (رضي الله عنه) và ông Abu Ubaydah (رضي الله عنه) cũng đã có nói với ta rằng theo người Ả-rập thì nó có nghĩa là vật gì đó cứng và rắn.”

Ông Ibn Hisham (رضي الله عنه) nói tiếp như sau: “*Một vài Nhà diễn giải Qur'an nói rằng nó thực ra là hai từ Ba-Tur mà người Ả-rập đã nhập nó lại thành một từ. Hai từ Ba-Tur đó là **Sanj** và **Jil**; **Sanj** có nghĩa là đá, và **Jil** có nghĩa là đất sét. Hòn đá là một tổng thể bao gồm: đá và đất sét.*”

Ông Ibn Hisham (رضي الله عنه) cũng đã nói tiếp rằng: “**Al-`Asf** - العصف ; là những loại lá của cây trồng không thu hoạch. Một trong những lá cây đó được gọi là **`Asfah** - عصفه .”

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ وَأَرْسَلَ عَلَيْهِمْ طَيْرًا أَبَابِيلَ (۳) ﴾

((3- Và phái chim bay từng đàn đến tiêu diệt chúng?))

Ông Hammad bin Salamah (رضي الله عنه) thuật lại từ ông Asim (رضي الله عنه) rằng ông Zirr (رضي الله عنه) đã thuật lại rằng ông ‘Abdullah và ông Abu Salamah bin ‘Abdur-Rahman (رضي الله عنه) đã nói như sau: طَيْرًا أَبَابِيلَ (bầy chim **Ababil**) – “*Theo từng đàn*”

Ông Ibn ‘Abbas và ông Ad-Dahhak (رضي الله عنه) đã có nói như sau: “**Ababil** có nghĩa là *một số chim bay theo đằng sau một số chim khác.*”

Ông Al-Hasan Al-Basri và ông Qatadah (رضي الله عنه) nói rằng: “**Ababil** có nghĩa là *rất nhiều.*”

Còn ông Mujahid (رضي الله عنه) thì nói rằng: “**Ababil** có nghĩa là *nhiều*, các nhóm liên tiếp nhau.”

Ông Ibn Zayd (رضي الله عنه) cho rằng: “**Ababil** có nghĩa là *sự khác nhau*, đến từ nơi này và nơi kia. Nó đến liên tiếp nhau từ mọi nơi.”

Ông Al-Kasa'i (رضي الله عنه) nói rằng: “Ta đã từng nghe những Chuyên gia về ngữ pháp nói rằng số ít của **Ababil** là **Ibil**.”

Ông Ibn Jarir (رضي الله عنه) thuật lại rằng ông Ishaq bin Abdullah bin Al-Harith bin Nawfal (رضي الله عنه) có nói về Lời phán của Allah (ﷻ): ((وَأَرْسَلَ عَلَيْهِمْ طَيْرًا أَبَابِيلَ) ; **Và phái chim bay từng đàn đến tiêu diệt chúng?**)), như sau: “Nó nghĩa là bầy đàn giống như những con lạc đà bước đi theo bầy đàn của nó.”

Nó đã được thuật lại rằng ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) đã có nói về Lời phán của Allah (ﷻ): ((وَأَرْسَلَ عَلَيْهِمْ طَيْرًا أَبَابِيلَ) ; **Và phái chim bay từng đàn đến tiêu diệt chúng?**)), như sau: “Nó có cái mỏm giống như cái mỏm của chim và có chân giống như chân của con chó.”

Ông Ikrimah (رضي الله عنه) diễn giải về Lời phán của Allah (ﷻ): طَيْرًا أَبَابِيلَ , như sau: “Nó là những con chim màu xanh lá cây bay đến từ biển cả và có cái đầu giống như đầu của loài động vật ăn thịt.”

Nó được thuật lại rằng ông Ubayd bin Umayr (رضي الله عنه) diễn giải về Lời phán của Allah (ﷻ): طَيْرًا أَبَابِيلَ , như sau: “Nó là những con chim màu đen bay đến từ biển mang theo những viên đá ở mỏm và đôi chân.”

Chuỗi những lời thuật lại sự diễn giải về Lời phán trên thì hoàn toàn xác thực.

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ تَرْمِيهِمْ بِحِجَارَةٍ مِنْ سِجِّيلٍ (٤) ﴾

((4- Đánh chúng bằng đá Sijjil (đất sét nung).))

Nó được thuật lại rằng ông Ubayd bin Umary (رضي الله عنه) có nói như sau: “Khi Allah (ﷻ) muốn tàn phá Đoàn quân cỡi Voi, Ngài (ﷻ) đã phái những con chim nhìn giống như chim nhạn bay đến từ biển. Mỗi con chim mang theo ba viên đá nhỏ; hai viên đá được quắp ở chân và một viên đá được ngậm ở mỏ. Những con chim bay đến cho đến khi chúng tập hợp theo từng hàng ngay thẳng. Sau đó, chúng gào thét lên thật lớn tiếng rồi vút xuống những viên đá đang quắp trong chân và ngậm trong mỏ của chúng. Không có viên đá nào rơi xuống trúng đầu của đoàn quân mà nó lại bay thẳng hướng từ đằng sau và xuyên thủng cơ thể của đoàn

quân. Và nó cũng không rơi xuống trúng trực tiếp bất cứ bộ phận cơ thể nào của đoàn quân mà nó lại rơi xuống trúng theo hướng ngược lại. Rồi Allah (ﷻ) truyền xuống ngọn gió mạnh và đủ lực mạnh để đẩy những viên đá bay trúng đoàn quân. Theo đó mà đoàn quân bị hủy diệt hoàn toàn.”

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ فَجَعَلَهُمْ كَعَصْفٍ مَأْكُولٍ (٥) ﴾

((5- Bối thế, làm cho chúng (chết) như cọng rạ (sau mùa gặt).))

Ông Sa'id bin Jubayr (رضي الله عنه) diễn giải về Ayah trên như sau: “Nó có nghĩa là cọng rạ khô mà nhiều người thường gọi là **Habbur**.” Ngoài ra ông còn nói thêm rằng: “**Al-'Asf** - العصف ; là cọng rạ khô, và **Al-Ma'kul** - المأكول ; là loại cỏ khô dành cho gia súc ăn.”

Ông Al-Hasan Al-Basri (رضي الله عنه) cũng đã diễn giải và có cùng quan điểm giống như ông Sa'id bin Jubayr (رضي الله عنه).

Ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) đã nói như sau: “**Al-'Asf** - العصف ; là vỏ của ngũ cốc, giống như vỏ của lúa mì.”

Ông Ibn Zayd (رضي الله عنه) đã nói như sau: “**Al-'Asf** - العصف ; là những lá cây và sản phẩm của nó. Khi gia súc ăn nó thì chúng thải nó ra qua đường hậu môn và nó trở thành phân thú vật.”

Ý nghĩa của Ayah trên rằng Allah (ﷻ) tàn phá chúng, hủy diệt chúng, đẩy lùi con giận của chúng và làm cho kế hoạch của chúng bị thất bại hoàn toàn. Chúng đã không đạt được điều gì tốt đẹp cả. Ngài (ﷻ) đã hủy diệt chúng bằng một sự hủy diệt vô cùng khốc liệt đến nỗi không một ai trong bọn chúng có thể tháo chạy trở về quê hương của chúng một cách vẹn toàn. Tương tự, đức vua của chúng là Abrahah cũng bị như thế và phải bỏ mạng khi vừa về tới vùng đất San'a'. Lòng ngực của y bị chẻ đôi và trái tim của y rơi ra khỏi lồng ngực và rớt xuống đất.

Sau khi y chết thì con trai của y là Yaksum lên ngôi vua kế thừa y, rồi sau đó thì em trai của Yaksum là Masruq bin Abrahah tiếp nối kế thừa ngôi vua thay thế Yaksum. Sau đó, thì Sayf bin Dhi Yazan Al-Himyari đến gặp Kisra (vua của Persia) cầu xin sự trợ giúp của vua Kisra để chống lại người Abyssinian. Chấp nhận lời thỉnh cầu của Sayf bin Dhi Yazan Al-Himyari, vua Kisra và quân đội của ông đã cùng với Sayf tiến công đánh người Abyssinian. Theo cách đó, Allah (ﷻ) đã hoàn lại vương quốc của họ cho họ (Ả-rập Yemen) cùng với vị vua xuất

thân từ tổ tiên của họ. Sau sự chiến thắng vẻ vang đó, thì những đoàn người Ả-rập đông đúc đến gặp Sayf Al-Himyari để chúc mừng ông.

Như đã được đề cập trong Tafsir Surah Al-Fath rằng khi Thiên sứ Muhammad (ﷺ) tiếp cận ngọn núi là nơi mà Người (ﷺ) có thể gặp người Quraysh vào Ngày Hudaibiyah thì con lạc đà cái của Người (ﷺ) liền quỳ xuống. Mọi người cố gắng làm cho nó đứng lên nhưng nó từ chối. Thấy thế, mọi người đã nói như sau: **“Al-Qaswa’ đã trở nên bướng bỉnh”**.

Nghe thế, Thiên sứ (ﷺ) đã đáp với mọi người như sau:

قال رسول الله (ﷺ): " مَا خَلَّاتِ الْقَصَوَاءُ، وَمَا ذَاكَ لَهَا بِخُلُقٍ، وَلَكِنْ حَبَسَهَا جَابِسُ الْفَيْلِ "

“Al-Qaswa’ không có bướng bỉnh, và đó không phải là đặc tính của nó. Nó đã dừng lại do bởi Đấng đã cản trở đoàn Voi (của Abrahah)”

Sau đó, thì Người (ﷺ) đã nói tiếp như sau:

قال رسول الله (ﷺ): " وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ لَا يَسْأَلُونِي الْيَوْمَ خُطَّةَ يُعْظَمُونَ فِيهَا حُرْمَاتِ اللَّهِ إِلَّا أَجَبْتُهُمْ إِيَّهَا "

“Ta thề bởi Đấng nắm giữ linh hồn của Ta, họ (người Quraysh) sẽ không hỏi ta về bất cứ vấn đề gì (của Hiệp ước) về những điều thiêng liêng của Allah (ﷻ) là sự tôn kính cả, ngoại trừ Ta sẽ đồng ý với những gì mà họ đề ra.”

Sau đó, thì Người (ﷺ) ra hiệu cho con lạc đà cái đứng lên, và nó đứng dậy tuân theo mệnh lệnh của Người (ﷺ).

Hadith này do duy nhất một mình Imam Al-Bukhari (رحمه الله) ghi chép lại mà thôi.

Trong Sahih Al-Bukhari và Muslim cũng có ghi chép lại rằng Thiên sứ Muhammad (ﷺ) đã có nói vào Ngày Chinh Phục Makkah như sau:

قال رسول الله (ﷺ): " إِنَّ اللَّهَ حَبَسَ عَن مَكَّةَ الْفَيْلَ، وَسَلَّطَ عَلَيْهَا رَسُولَهُ وَالْمُؤْمِنِينَ، وَإِنَّهُ قَدْ عَادَتْ حُرْمَتُهَا الْيَوْمَ كَحُرْمَتِهَا بِالْأَمْسِ، أَلَا فَلْيَبْلُغِ الشَّاهِدُ الْعَائِبِ. "

“Quả thực, Allah (ﷻ) đã ngăn cản Bầy Voi tiến vào Makkah, và Ngài (ﷻ) đã ban cho Sứ giả của Ngài và những người có đức tin quyền hạn trên toàn Makkah. Và quả thực sự thiêng liêng của nó đã được hoàn trả lại như nó chỉ mới mất đi vào hôm qua. Vì thế, những ai có mặt ở đây thì hãy báo cho những người vắng mặt biết.”

والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين

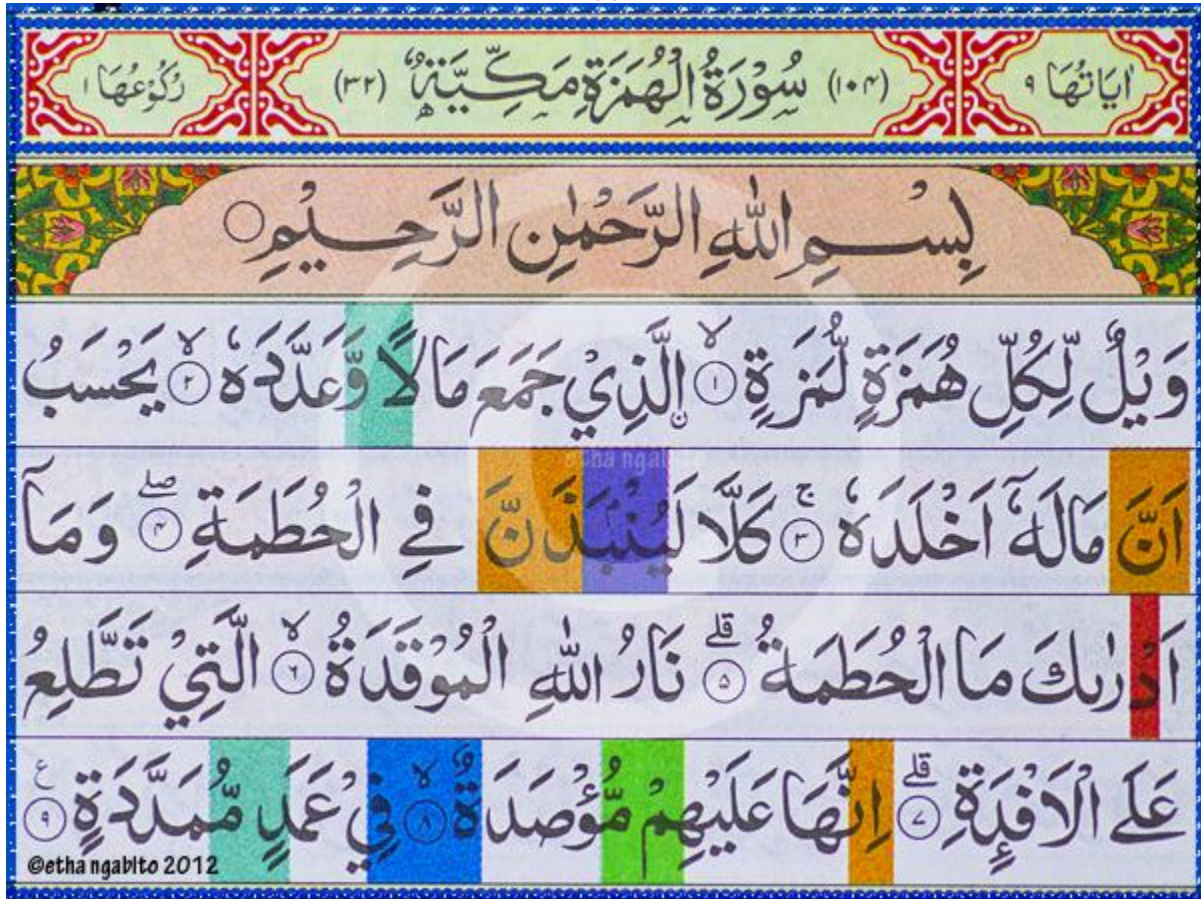
سورة الهمزة

SURAH AL-HUMAZAH 104

(KẸ VU CÁO)

Mặc khải tại Makkah

سورة الهمزة



بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng, Đáng Rất mực Khoan dung.

وَيْلٌ لِّكُلِّ هُمَزَةٍ لُّمَزَةٍ (١)

1- Thiệt thân cho từng kẻ vu cáo và nói xấu người khác.

الَّذِي جَمَعَ مَالًا وَعَدَّدَهُ (٢)

2- Những ai vơ vét tiền bạc và luôn tay đếm nó,

يَحْسَبُ أَنَّ مَالَهُ أَخْلَدَهُ (٣)

3- Nghĩ rằng của cải sẽ làm cho y sống đời đời!

كَلَّا لَيُنْبَذَنَّ فِي الْحُطَمَةِ (٤)

4- Nhất định không! Chắc chắn, y sẽ bị quẳng vào Hutamah;

وَمَا أَدْرَاكَ مَا الْحُطَمَةُ (٥)

5- Và điều gì cho Người (Nabi) biết Hutamah là gì?

نَارُ اللَّهِ الْمَوْقَدَةُ (٦)

6.- Đó là Lửa của Allah, được nhúm lên (thành ngọn),

الَّتِي تَطَّلِعُ عَلَى الْأَفْئِدَةِ (٧)

7- Sẽ bốc cao lên tận quả tim;

إِنَّهَا عَلَيْهِمْ مُّوَصَّدَةٌ (٨)

8- Quả thật, nó (Lửa) sẽ vây kín chúng lại;

فِي عَمَدٍ مُّمَدَّدَةٍ (٩)

9- Bên trong các cột lửa cháy tỏa rộng.

TAFSIR – SỰ DIỄN GIẢI

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى:

﴿ وَيُلْ لِكُلِّ هُمَزَةٍ لُّمَزَةٍ (١) ﴾

((1- Thiệt thân cho từng kẻ vu cáo và nói xấu người khác.))

Al-Hammaz - الهمّاز ; là nói về một sự vụ không bằng lời nói, và **Al-Lammaz** – اللّماز ; là nói về một sự vụ không bằng hành động.

Có nghĩa rằng khi một người nhận thấy khuyết điểm của những người khác rồi sau đó thì coi thường và khinh bỉ họ. Diễn giải ý nghĩa cho điều này tương tự giống như đã được diễn giải trong Surah Al-Qalam.

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ هَمَّازٍ مَشَاءٍ بِنَمِيمٍ ﴾ سورة القلم : ١١

((Một kẻ vu khống chuyên tới lui nói xấu người khác,)) [Surah Al-Qalam:
11]

Ông Ibn Abbas (رضي الله عنه) nói rằng: “**Humazah Lumazah - هُمَزَةٌ لُمَزَةٌ**” có nghĩa là kẻ chuyên chửi rủa, mắng nhiếc, sỉ vả và làm nhục người khác.

Ông Mujahid (رضي الله عنه) nói như sau: “**Al-Humazah - الهمزة**” là sự vu khống bằng tay và mắt; và “**Al-Lumazah - اللمزة**” là sự vu khống bằng lưỡi.”

Sau đó, Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿الَّذِي جَمَعَ مَالًا وَعَدَّدَهُ (٢)﴾

((2- Những ai vơ vét tiền bạc và luôn tay đếm nó,))

Có nghĩa là y tom góp, vơ vét của cải rồi cất giấu kỹ nó, và rồi sau đó thì y luôn tay kiểm đếm nó.

Tương tự, Allah (ﷻ) cũng đã phán trong Surah Al-Ma'rij như sau:

قال الله تعالى: ((وَجَمَعَ فَأَوْعَى)) سورة المعارج : ١٨

((Và tom góp của cải và giấu kỹ.)) [Surah Al-Ma'rij: 18]

Sự diễn giải này được thuật lại bởi ông As-Suddi và ông Ibn Jarir (رضي الله عنه).

Tương tự, ông Muhammad bin Ka'b (رضي الله عنه) đã có nói về Lời phán của Allah (ﷻ) ((الَّذِي جَمَعَ مَالًا وَعَدَّدَهُ - Những ai vơ vét tiền bạc và luôn tay đếm nó,)) như sau: “Của cải của y chiếm lĩnh thời gian ban ngày của y, từ vấn đề này đến vấn đề khác. Rồi khi ban đêm đến thì y đi ngủ giống như một xác chết thối rữa.”

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿يَحْسَبُ أَنَّ مَالَهُ أَخْلَدَهُ (٣)﴾

((3- Nghĩ rằng của cải sẽ làm cho y sống đời đời!))

Có nghĩa là y nghĩ rằng sự tom góp, vơ vét của cải của y sẽ làm y sống đời đời, kiếp kiếp trong đời sống trần tục tạm bợ này.

((كَلَّا ...))

((Nhất định không! ...))

Có nghĩa là sẽ không có bất cứ việc gì hay vấn đề gì sẽ xảy ra giống như những gì mà y đã từng mạnh dạn tuyên bố, hoặc là y đã tính toán.

Sau đó, Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿... لَيُبَدَنَّ فِي الْحُطَمَةِ (٤)﴾

((4- ... Chắc chắn, y sẽ bị quăng vào Hutamah;))

Nghĩa là kẻ chuyên tom góm, vơ vét của cải rồi kiểm đếm nó sẽ bị quăng vào **Al-Hutamah** ((الحُطَمَةُ)) ; **Al-Hutamah** là một trong những tên gọi của Hỏa Ngục. Bởi vì, nó (**Al-Hutamah**) sẽ nghiền nát bất cứ người nào bị quăng vào nó.

Vì thế, Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى:

﴿وَمَا أَدْرَاكَ مَا الْحُطَمَةُ (٥)﴾

﴿نَارُ اللَّهِ الْمَوْقَدَةُ (٦)﴾

﴿الَّتِي تَطَّلِعُ عَلَى الْأَفْئِدَةِ (٧)﴾

((5- Và điều gì cho Ngươi (Nabi) biết Hutamah là gì?))

((6- Đó là Lửa của Allah, được nhúm lên (thành ngọn),))

((7- Sẽ bốc cao lên tận quả tim;))

Lửa ngọn của Allah (ﷻ), **Al-Muqadah** ((الْمُوقَدَةُ)) , nhanh chóng lao vào đốt rụi hoàn toàn trái tim của con người chỉ trong chốc lát.

Ông Thabit Al-Bunani (رضي الله عنه) nói rằng: “Nó (**Al-Muqadah**) sẽ đốt cháy tất cả những gì của chúng trên đường đốt cháy đến trái tim của chúng, trong khi chúng vẫn còn sống”. Và ông Thabit Al-Bunani (رضي الله عنه) đã nói tiếp như sau: “Quả thực, sự trừng phạt sẽ vuron đến chúng”. Sau khi dứt lời thì ông Thabit Al-Bunani (رضي الله عنه) liền rơi lệ và khóc vì lo sợ về sự trừng phạt của Allah (ﷻ). Quả thực, sự trừng phạt của Allah (ﷻ) thì vô cùng khốc liệt và đau đớn.

Ông Muhammad bin Ka`b (رضي الله عنه) nói về Lửa ngọn Al-Muqadah như sau: “Nó (Lửa ngọn) sẽ ngẫu nhiên và hủy diệt mọi bộ phận của cơ thể của y cho đến khi nó vuron tới trái tim của y và vuron tới cả cổ họng của y, rồi sau đó thì nó quay trở về cơ thể của y.”

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ إِنَّمَا عَلَيْهِمْ مُّؤَصَّدَةٌ (٨) ﴾

((8- Quả thật, nó (Lửa) sẽ vây kín chúng lại;))

Nghĩa là Lửa ngọn của Allah (ﷻ) sẽ bao phủ, bao trùm và vây kín các bộ phận và cơ thể của y lại. Diễn giải về điều này cũng tương tự giống như sự diễn giải ở Surah Al-Balad, Ayat 20.

Như, Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ عَلَيْهِمْ نَارٌ مُّؤَصَّدَةٌ ﴾ سورة البلد : ٢٠

((Lửa sẽ bao phủ lấy chúng.)) [Surah Al-Balad: 20]

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ فِي عَمَدٍ مُّمَدَّدَةٍ (٩) ﴾

((9- Bên trong các cột lửa cháy tỏa rộng.))

Ông Atiyah Al-`Awfi (ﷻ) nói về các cột lửa trong Ayat trên như sau: “Đó là Cột lửa bằng Sắt”. Còn ông As-Suddi (ﷻ) thì nói: “Các Cột đó thì được làm bằng Lửa ngọn”.

Ông Al-`Awfi (ﷻ) thuật lại từ ông Ibn Abbas (ﷻ) rằng: “Ngài (ﷻ) sẽ làm cho chúng nhập vào các trụ cột rồi kéo dài ra; nghĩa là sẽ tạo ra những trụ cột trống rỗng, và chúng sẽ bị quàng những dây xích bằng sắt quanh cổ của chúng, và các cánh cửa của Hỏa Ngục sẽ được đóng sập lên chúng.”



والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين

سورة العصر

SURAH AL-`ASR 103

(THỜI GIAN)

Mặc khải tại Makkah

﴿﴾

وَالْعَصْرِ ﴿١﴾

إِنَّ الْإِنْسَانَ لِفِي خُسْرٍ ﴿٢﴾

إِلَّا الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ

وَتَوَاصَوْا بِالْحَقِّ وَتَوَاصَوْا بِالصَّبْرِ ﴿٣﴾

*. `Amr Bin Al-`As Đã Lo Sợ Như Thế Nào Về Phép Mâu Của Qur'an Trong Surah Này:

Nó được kể lại rằng ông `Amr bin Al-`As đến thăm viếng ông Musaylamah Al-Kadhdhab sau khi Thiên sứ Muhammad (ﷺ) đã chính thức nhận sứ mệnh Thiên sứ và trước khi ông `Amr gia nhập Islam. Khi ông `Amr đến, thì ông Musaylimah hỏi ông `Amr rằng: “Điều gì đã được mặc khải cho bạn của ông là Muhammad (ﷺ) vào lúc này”.

Ông `Amr đã trả lời như sau: “Một Surah ngắn gọn và súc tích đã được mặc khải cho Người (ﷺ)”.

Ông Musaylamah hỏi tiếp như sau: “Surah gì vậy?”

Ông `Amr đáp:

﴿ وَالْعَصْرِ (١) ﴾ ﴿ إِنَّ الْإِنْسَانَ لِفِي خُسْرٍ (٢) ﴾ ﴿ إِلَّا الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ وَتَوَاصَوْا بِالْحَقِّ وَتَوَاصَوْا بِالصَّبْرِ (٣) ﴾

((1- Thề bởi thời gian.))

((2- Quả thật, con người sẽ đi vào thua thiệt,))

((3- Ngoại trừ những ai có đức tin và làm việc thiện và khuyên bảo nhau tôn trọng sự thật và khuyên bảo nhau kiên nhẫn.))

Sau khi nghe ông `Amr đọc xong thì ông Musaylamah ngẫm nghĩ trong chốc lát rồi nói: *“Quả thực, điều tương tự cũng đã được mặc khải cho ta.”*

Nghe thế, thì ông `Amr liền hỏi ông Musaylamah như sau: *“Điều gì đã được mặc khải cho ông vậy?”*

Ông Musaylamah đáp: *“Hỡi **Wabr** (một loài động vật nhỏ có vú), Hỡi **Wabr!** Nhà người chỉ có đôi tai và một cái ngực, và phần còn lại của người thì đang bị đào bới, moi móc và khoét sâu.”*

Sau đó, thì ông Musaylamah nói tiếp: *“Ông nghĩ thế nào, hỡi `Amr?”*

Ông `Amr đã đáp lại ông Musaylamah như sau: *“Thề bởi Allah! Quả thực, ông biết rằng tôi thừa biết rằng là ông đang nói dối.”*

Có một dẫn chứng xác thực rằng ông Abu Bakr Al-Khara'iti (رضي الله عنه) đã có đề cập về một chuỗi những người thuật lại một phần của câu chuyện này, hoặc là những gì có ý nghĩa tương tự như câu chuyện này trong Phần 2 của Quyển sách nổi tiếng của ông có tiêu đề là **Masawi' ul-Akhlaq**.

Al-Wabr là một loài động vật nhỏ giống như con mèo. Bộ phận cơ thể lớn nhất của nó là đôi tai và thân mình của nó, và các bộ phận còn lại của nó thì xấu xí. Musaylamah có chủ ý sáng tác những vần thơ vô ý nghĩa và bậy bạ với mục đích chống đối lại Thiên kinh Qur'an. Tuy nhiên, nó thậm chí cũng không thể thuyết phục được cả người tôn thờ bực tượng lúc đó.

Ông At-Tabarani (رضي الله عنه) ghi chép lại từ ông Ubaydillah bin Hafsi Abi Madinah (رضي الله عنه) như sau: *“Bất cứ khi nào có hai người Bạn hữu của Thiên sứ của Allah (ﷺ) gặp nhau thì họ sẽ không cáo biệt nhau ra về cho đến khi họ đọc cho nhau **Surah Al-`Asr**, rồi sau đó thì họ cầu chúc bình an cho lẫn nhau rồi mới cáo biệt nhau mà ra về.”*

Imam Ash-Shafi'i (رحمه الله) nói rằng: “*Những ai luôn trầm tư ngẫm nghĩ về Surah này thì nó (Surah) sẽ trở nên sung túc cho họ.*”

سورة العصر

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung.

وَالْعَصْرِ (١)

1- Thề bởi thời gian.

إِنَّ الْإِنْسَانَ لِفِي خُسْرٍ (٢)

2- Quả thật, con người sẽ đi vào thua thiệt,

إِلَّا الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ وَتَوَّصُوا بِالحَقِّ وَتَوَّصُوا بِالصَّبْرِ (٣)

3- Ngoại trừ những ai có đức tin và làm việc thiện và khuyên bảo nhau tôn trọng sự thật và khuyên bảo nhau kiên nhẫn.

TAFSIR – SỰ DIỄN GIẢI

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ وَالْعَصْرِ (١) ﴾ ﴿ إِنَّ الْإِنْسَانَ لِفِي خُسْرٍ (٢) ﴾

((1- Thề bởi thời gian.))

((2- Quả thật, con người sẽ đi vào thua thiệt,))

Al-`Asr là thời gian trong đó sự chuyển động hay hành động của Con cháu của Adam diễn ra dù tốt hay là xấu.

Ông Malik (رحمه الله) thuật lại từ ông Zayd bin Aslam (رحمه الله) rằng: “*Đó là buổi chiều tối*”.

Tuy nhiên, đại đa số thì đồng thuận với quan niệm đầu tiên hơn rằng **Al-`Asr** là thời gian. Vì, Allah (ﷻ) đã thề bởi thời gian rằng con người sẽ đi vào thua thiệt và bị tiêu diệt phá hủy (**Khusr** - خُسْرٍ).

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قال الله تعالى: ﴿ إِلَّا الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ ... (٣) ﴾

((3- Ngoại trừ những ai có đức tin và làm việc thiện ...))

Allah (ﷻ) tạo một sự khác biệt giữa loại người bị thua thiệt với những người có đức tin qua việc làm những việc thiện bằng tất cả sinh lực và khả năng của họ.

﴿ ... وَتَوَاصَوْا بِالْحَقِّ ... (۳) ﴾

((3- ... và khuyên bảo nhau tôn trọng sự thật ...))

Đây là sự thực thi hành động tuân mệnh và tránh xa những điều mà Allah (ﷻ) nghiêm cấm.

﴿ ... وَتَوَاصَوْا بِالصَّبْرِ (۳) ﴾

((3- ... và khuyên bảo nhau kiên nhẫn.))

Có nghĩa là họ khuyên bảo nhau kiên nhẫn, kiềm chế và thận trọng với những mưu đồ xấu xa, điều sai trái, và sự hãm hại của những người đi hãm hại người khác. Họ kiên nhẫn khuyên bảo nhau làm những việc thiện và tránh xa những việc xấu.

Al Asr Program



والله أعلم وصلى الله وسلم على نبينا محمد وعلى آله وصحبه أجمعين

ROHMAN IBRAHIM

CỰU SINH VIÊN UIA – MALAYSIA

BIÊN DỊCH VÀ BIÊN SOẠN